

BẢN TIN TUẦN

**“Kết quả quan trắc, dự báo chất lượng nước trong hệ thống công trình thủy lợi
Bắc Nam Hà, phục vụ lấy nước sản xuất nông nghiệp”**

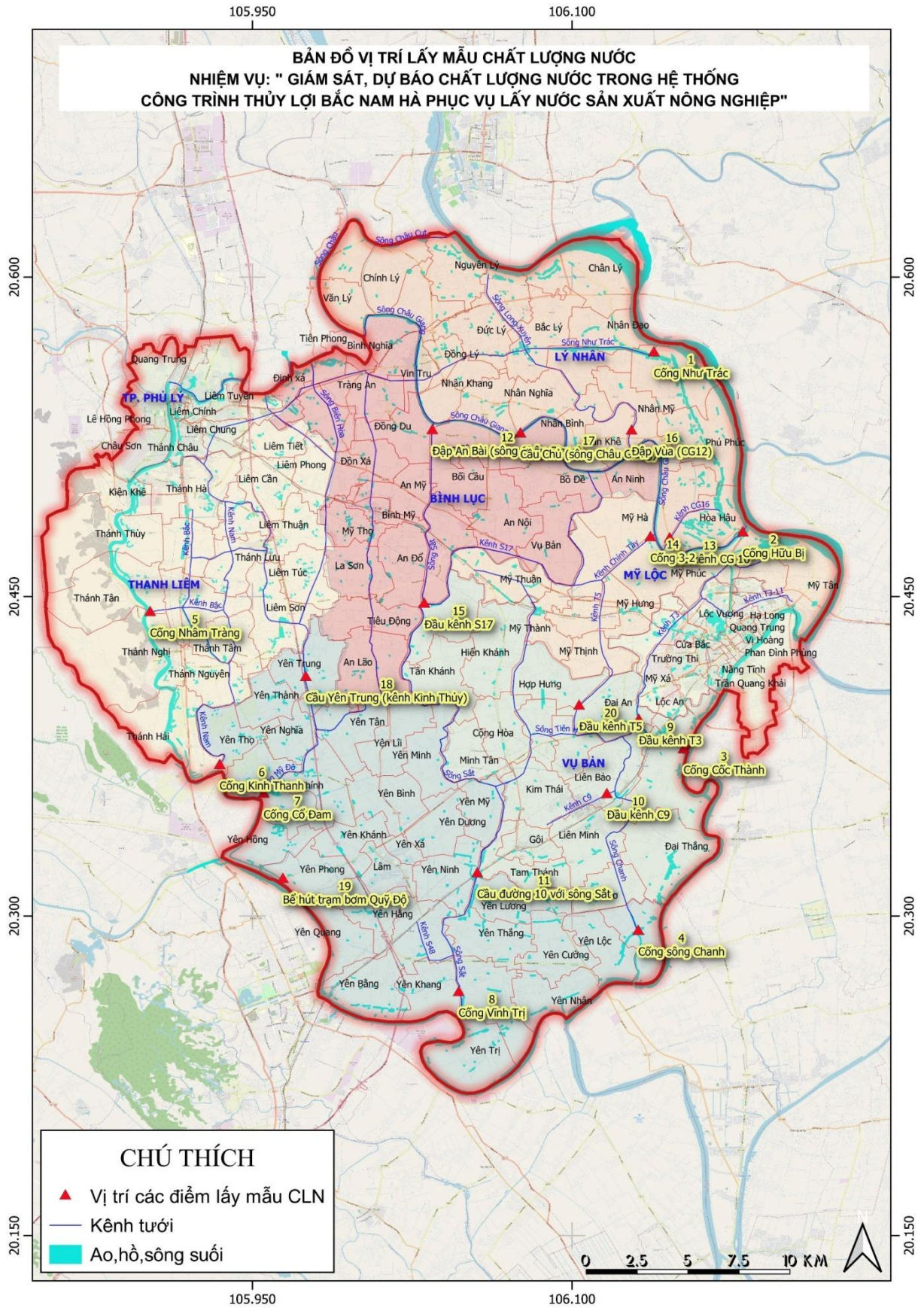
(Tuần 11: 16/03/2026 đến 22/03/2026)

I. Kết quả giám sát chất lượng nước tuần từ ngày 16/03 đến ngày 22/03/2026
1. Vị trí giám sát

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
1	Công Như Trác	Sông Hồng	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Như Trác tưới cho khu vực Huyện Lý Nhân và phần Bắc huyện Bình Lục.
2	Công Hữu Bị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Hữu Bị tưới cho khu vực Huyện Mỹ Lộc và phần Bắc huyện Bình Lục.
3	Công Cốc Thành	Sông Đào	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh Cốc thành tưới cho khu vực Huyện Vụ Bản.
4	Công sông Chanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tiêu sông Chanh và tưới bổ sung cho khu vực Nam huyện Vụ Bản.
5	Công Nhâm Tràng	Sông Đáy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Nhâm Tràng, tưới cho Huyện Thanh Liêm và phần phía Bắc huyện Ý Yên, bổ sung nước vào hệ thống cuối kênh Như Trác.
6	Công Kinh Thanh		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tưới cho Huyện Thanh Liêm
7	Công Cổ Đàm		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới Cổ Đàm, tưới cho Huyện Ý Yên
8	Công Vĩnh Trị		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới, tiêu kết hợp, tưới cho Huyện Ý Yên và Huyện Vụ Bản
9	Đầu kênh T3	Kênh T3	Kiểm tra chất lượng nước trên kênh T3 là kênh trực tiếp nhận nước thải dọc thành phố

TT	Tên vị trí lấy mẫu	Nguồn/Sông	Lý do xác định vị trí lấy mẫu
			Nam Định, nhưng vẫn sử dụng để cấp cho tưới qua trạm bơm Cốc Thành
10	Đầu kênh C9	Sông Chanh	Kiểm tra chất lượng nước tưới tiêu kết hợp và nước thải từ KCN Bảo Minh, thành phố Nam Định với các ngành sản xuất: dệt, nhuộm, cơ khí, chế biến gỗ, đồ điện.
11	Cầu đường 10 với sông Sắt	Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước sông Sắt, tưới tiêu kết hợp khu vực phía nam huyện Ý Yên
12	Đập An Bài (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống sông Sắt, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Bình Lục.
13	Đầu kênh CG16		Kiểm tra chất lượng nước hệ thống kênh tưới tiêu kết hợp và nhận nước thải từ KCN Hòa Hậu
14	Công 3-2	Kênh tiêu Chính Tây	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống, tưới tiêu kết hợp cho Huyện Mỹ Lộc.
15	Đầu kênh S17	Kênh Sông Sắt	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới, tiêu nông nghiệp huyện Ý Yên.
16	Đập Vùa (CG12)	Kênh Vùa	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho Huyện Lý Nhân.
17	Cầu Chủ (sông Châu Giang)	Sông Châu Giang	Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải các huyện Bình Lục, Lý Nhân
18	Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	Kênh Kinh Thủy	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tiêu Huyện Thanh Liêm. Vị trí ô nhiễm do nhận nước thải của huyện Thanh Liêm
19	Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	Sông Quỹ Độ	Kiểm tra chất lượng nước tại trạm bơm Quỹ Độ
20	Đầu kênh T5	Kênh Tiên Hương	Kiểm tra chất lượng nước hệ thống tưới cho khu vực huyện Vụ Bản

BẢN ĐỒ GIÁM SÁT CLN HỆ THỐNG CTTL BẮC NAM HÀ NĂM 2026

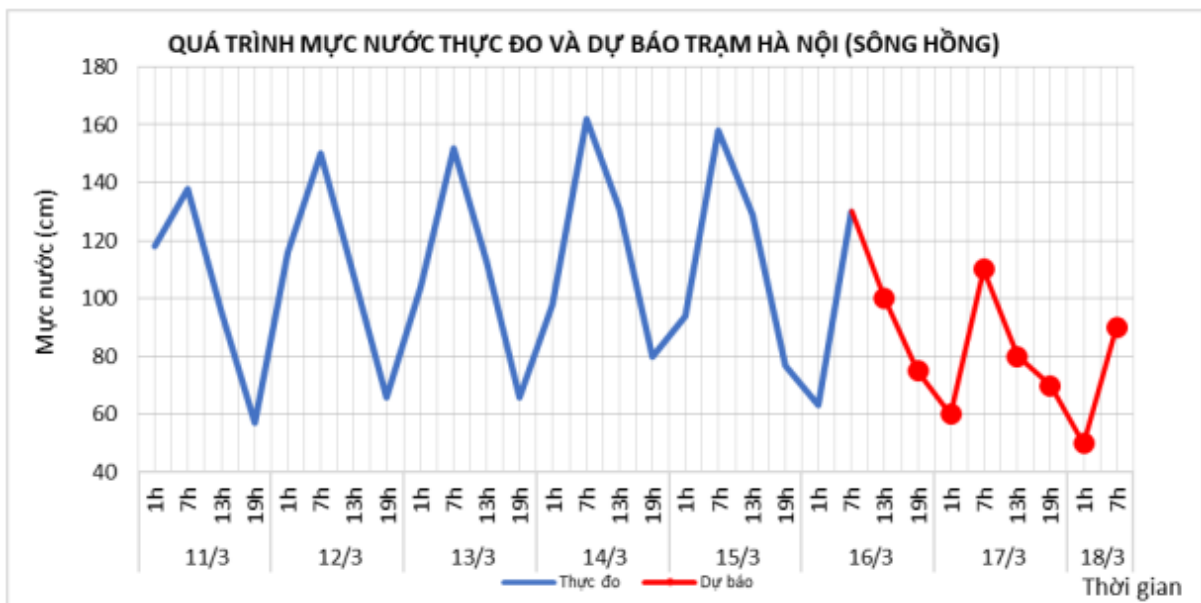


- 2. Thông tin lúc giám sát
 - 3. Kết quả đo đạc
 - 4. Kết quả chỉ số chất lượng nước (WQI)
- II. Dự báo chất lượng nước tuần từ ngày 16/03/2026 đến ngày 22/03/2026**
- 1. Diễn biến thủy văn và lịch sản xuất trong tuần**

Dự báo tại hệ thống Bắc Nam Hà trong tuần tới có mưa nhẹ vào các ngày 17, 20, 21, 22.

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội có dao động, chịu ảnh hưởng của thủy triều và điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.

Dự báo mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục dao động theo triều và chịu ảnh hưởng điều tiết từ các thủy điện tuyến trên.



2. Dự báo tình hình chất lượng nước trong tuần

Vị trí	DO							B- QCVN 08- 2023
	Tuần dự báo							
	16/03	17/03	18/03	19/03	20/03	21/03	22/03	
Cống Như Trác	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	6,367	≥ 5
Cống Hữu Bị	6,480	6,511	6,547	6,579	6,603	6,620	6,632	≥ 5
Cống Cốc Thành	7,237	7,206	7,197	7,195	7,197	7,199	7,202	≥ 5
Cống sông Chanh	6,283	6,297	6,310	6,319	6,327	6,333	6,337	≥ 5
Cống Nhâm Tràng	6,177	6,100	6,059	6,049	6,050	6,057	6,067	≥ 5
Cống Kinh Thanh	6,004	6,022	6,075	6,123	6,157	6,183	6,205	≥ 5
Cống Cổ Đàm	5,959	5,914	5,885	5,856	5,827	5,802	5,783	≥ 5
Cống Vĩnh Trị	6,266	6,260	6,266	6,273	6,282	6,291	6,299	≥ 5
Đầu kênh T3	6,521	6,447	6,423	6,422	6,432	6,447	6,465	≥ 5
Đầu kênh C9	6,106	6,243	6,381	6,514	6,624	6,708	6,766	≥ 5
Cầu đường 10 với sông Sắt	5,159	5,318	5,487	5,676	5,860	6,021	6,162	≥ 5
Đập An Bài (sông Châu Giang)	6,267	6,406	6,542	6,651	6,731	6,787	6,824	≥ 5
Đầu kênh CG16	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	5,650	≥ 5
Cống 3-2	6,231	6,262	6,303	6,344	6,383	6,419	6,453	≥ 5
Đầu kênh S17	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	5,020	≥ 5
Đập Vùa (CG12)	6,919	6,944	6,955	6,961	6,965	6,968	6,970	≥ 5
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	6,513	6,667	6,765	6,824	6,860	6,881	6,894	≥ 5
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,804	4,708	4,662	4,653	4,675	4,717	4,765	≥ 5
Bể hút trạm bơm Quỹ Độ	5,655	5,814	5,922	6,003	6,068	6,121	6,165	≥ 5
Đầu kênh T5	7,072	7,014	6,996	6,993	6,996	7,002	7,008	≥ 5

NO₃⁻							
Vị trí	Tuần dự báo						
	16/03	17/03	18/03	19/03	20/03	21/03	22/03
Cổng Như Trác	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779	1,779
Cổng Hữu Bị	5,017	4,947	4,901	4,868	4,843	4,825	4,812
Cổng Cốc Thành	9,130	9,051	9,038	9,046	9,059	9,074	9,089
Cổng sông Chanh	8,991	9,053	9,110	9,156	9,193	9,221	9,243
Cổng Nhâm Tràng	2,851	2,966	3,019	3,025	3,023	3,020	3,019
Cổng Kinh Thanh	2,466	2,412	2,303	2,200	2,120	2,054	1,999
Cổng Cỏ Đam	4,496	4,502	4,521	4,547	4,573	4,598	4,621
Cổng Vĩnh Trị	7,341	7,306	7,289	7,276	7,263	7,249	7,235
Đầu kênh T3	6,886	6,743	6,745	6,802	6,878	6,957	7,032
Đầu kênh C9	2,270	2,016	1,758	1,511	1,307	1,156	1,051
Cầu đường 10 với sông Sắt	3,967	3,729	3,494	3,207	2,911	2,645	2,409
Đập An Bài (sông Châu Giang)	1,951	1,690	1,438	1,237	1,092	0,993	0,928
Đầu kênh CG16	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800	4,800
Cổng 3-2	2,042	2,005	1,954	1,901	1,850	1,802	1,759
Đầu kênh S17	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900	6,900
Đập Vùa (CG12)	0,658	0,616	0,600	0,591	0,586	0,581	0,578
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	1,454	1,168	0,990	0,884	0,824	0,789	0,768
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	4,392	4,527	4,556	4,559	4,565	4,576	4,592
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	4,796	5,637	6,208	6,632	6,962	7,222	7,429
Đầu kênh T5	8,613	8,465	8,444	8,460	8,489	8,520	8,551

BOD₅								B- QCVN 08- 2023
Vị trí	Tuần dự báo							
	16/03	17/03	18/03	19/03	20/03	21/03	22/03	
Cống Như Trác	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	11,513	≤ 6
Cống Hữu Bị	11,632	11,399	11,141	10,913	10,738	10,613	10,526	≤ 6
Cống Cốc Thành	11,711	11,799	11,840	11,862	11,875	11,882	11,885	≤ 6
Cống sông Chanh	14,016	13,987	13,965	13,950	13,939	13,931	13,925	≤ 6
Cống Nhâm Tràng	9,790	9,690	9,336	8,999	8,742	8,543	8,380	≤ 6
Cống Kinh Thanh	11,167	11,591	11,812	11,869	11,879	11,870	11,852	≤ 6
Cống Cỏ Đam	12,100	12,167	12,277	12,426	12,587	12,744	12,887	≤ 6
Cống Vĩnh Trị	13,927	13,921	13,903	13,875	13,833	13,783	13,731	≤ 6
Đầu kênh T3	13,244	13,525	13,682	13,773	13,825	13,852	13,862	≤ 6
Đầu kênh C9	10,740	9,736	8,668	7,611	6,717	6,039	5,559	≤ 6
Cầu đường 10 với sông Sắt	16,000	15,536	14,813	13,803	12,706	11,665	10,685	≤ 6
Đập An Bài (sông Châu Giang)	15,488	14,399	13,316	12,430	11,775	11,320	11,015	≤ 6
Đầu kênh CG16	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	24,900	≤ 6
Cống 3-2	12,710	12,523	12,262	12,991	12,731	12,488	12,264	≤ 6
Đầu kênh S17	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	15,700	≤ 6
Đập Vùa (CG12)	13,845	13,623	13,533	13,480	13,446	13,422	13,405	≤ 6
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	17,388	16,140	15,330	14,834	14,541	14,367	14,260	≤ 6
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	16,934	17,582	17,888	18,037	18,084	18,074	18,039	≤ 6
Bể hút trạm bơm Quý Độ	15,256	15,111	15,006	14,925	14,858	14,802	14,753	≤ 6
Đầu kênh T5	12,069	12,242	12,324	12,369	12,395	12,409	12,415	≤ 6

NH₄⁺							
Vị trí	Tuần dự báo						
	16/03	17/03	18/03	19/03	20/03	21/03	22/03
Cổng Như Trác	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258	0,258
Cổng Hữu Bị	0,288	0,279	0,262	0,246	0,234	0,225	0,218
Cổng Cốc Thành	0,176	0,186	0,192	0,196	0,199	0,201	0,203
Cổng sông Chanh	0,193	0,191	0,189	0,188	0,187	0,187	0,186
Cổng Nhâm Tràng	0,141	0,152	0,156	0,155	0,153	0,150	0,147
Cổng Kinh Thanh	0,356	0,363	0,351	0,335	0,320	0,307	0,296
Cổng Cỏ Đam	0,608	0,626	0,637	0,647	0,656	0,662	0,667
Cổng Vĩnh Trị	0,168	0,175	0,176	0,175	0,173	0,170	0,167
Đầu kênh T3	0,311	0,350	0,376	0,395	0,409	0,419	0,427
Đầu kênh C9	0,589	0,525	0,458	0,391	0,334	0,289	0,257
Cầu đường 10 với sông Sắt	0,904	0,889	0,856	0,795	0,724	0,658	0,596
Đập An Bài (sông Châu Giang)	0,503	0,435	0,366	0,309	0,265	0,235	0,214
Đầu kênh CG16	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740	0,740
Cổng 3-2	0,526	0,517	0,504	0,489	0,475	0,462	0,449
Đầu kênh S17	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300	2,300
Đập Vùa (CG12)	0,121	0,104	0,097	0,093	0,091	0,089	0,087
Cầu Chủ (sông Châu Giang)	0,364	0,284	0,230	0,196	0,176	0,164	0,156
Cầu Yên Trung (kênh Kinh Thủy)	0,594	0,606	0,607	0,604	0,596	0,585	0,573
Bể hút trạm bơm Quỳ Độ	0,423	0,410	0,407	0,406	0,406	0,407	0,408
Đầu kênh T5	0,206	0,227	0,239	0,248	0,254	0,259	0,262

III. Các đề xuất, kiến nghị

1. Nhận xét

Chất lượng nước trong nội đồng tại các vị trí Đầu kênh CG 16, Cầu Chủ, Cầu Yên Trung, Đầu kênh S17, cuối kênh tiêu Quỹ Độ và Sông Chanh tiếp tục duy trì tình trạng ô nhiễm. Tại các cống Cốc Thành, Kinh Thanh, Cỏ Đam mức độ ô nhiễm chất lượng nước có xu hướng tăng dần trong tuần.

2. Dự báo chung

Mức độ ô nhiễm chất lượng nước trong HTCTTL Bắc Nam Hà tuần thứ 11 có xu hướng tăng so với tuần 10 do mực nước sông Hồng đang có xu hướng giảm sẽ khó khăn cho việc lấy nước vào hệ thống, dự báo tại Hà Nội lúc 7h ngày 18/03/2026 có khả năng ở mức 0,90m.

3. Đề xuất

Đề nghị công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà căn cứ vào chênh lệch mực nước, vận hành mở các cống đầu mối Hữu Bị, Cốc Thành, Nhâm Tràng, Kinh Thanh, Cỏ Đam, Vĩnh Trị để lấy nước vào nội đồng khi mực nước ngoài sông cao hơn.

Chất lượng nguồn nước cấp cho hệ thống thủy lợi Bắc Nam Hà tại các trạm bơm đầu mối còn tương đối tốt. Nguyên nhân chủ yếu gây ô nhiễm nước của hệ thống là do nước thải trực tiếp từ các khu đô thị, dân cư tập trung xả trực tiếp xuống hệ thống kênh tưới, tiêu mà không được xử lý rồi tập trung về các trạm bơm tiêu như Quán Chuột, Kênh Gia, Nhân Hoà vv.... Cần thiết phải tiến hành điều tra chi tiết hơn các nguồn xả thải không phép và có chế tài nghiêm cấm xả thải vào hệ thống thủy lợi.

Vị trí ảnh hưởng nước thải khu công nghiệp Bảo Minh là Đầu kênh C9 (khảo sát từ 2018 đến nay), chỉ tiêu Độ dẫn điện tại vị trí này thường xuyên ở mức trên 1000 $\mu\text{S}/\text{m}$. Cần có chế độ giám sát thường xuyên và liên tục tại vị trí này để phòng ngừa sự cố môi trường có thể xảy ra./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Cty TNHH MTV KTCTTL Bắc Nam Hà;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, Phòng TVCLN, MT

**TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA
TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA**